

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 1

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	80937	Nguyễn Trần Bình	An	13/10/2008	8/10	
2	80938	Nguyễn Võ Hoài	An	19/12/2008	8/7	
3	80939	Nguyễn Quốc	An	25/09/2008	8/5	
4	80940	Nguyễn Thái	An	20/08/2008	8/7	
5	80941	Lê Khoa Thiên	An	03/11/2008	8/8	
6	80942	Ngô Lê Thiên	An	10/12/2008	8/7	
7	80943	Nguyễn Trang Thiên	An	04/03/2008	8/11	
8	80944	Lương Thùy	An	26/06/2008	8/4	
9	80945	Trần Ngọc Tuệ	An	26/09/2008	8/1	
10	80946	Nguyễn Đoàn Lan	Anh	18/09/2008	8/7	
11	80947	Hà Nguyễn Mai	Anh	23/02/2008	8/1	
12	80948	Trần Mai	Anh	14/03/2008	8/12	
13	80949	Lê Minh	Anh	11/09/2008	8/10	
14	80950	Thái Ngọc Minh	Anh	13/07/2007	8/2	
15	80951	Lê Thùy Minh	Anh	03/04/2008	8/3	
16	80952	Phạm Nguyễn Mỹ	Anh	08/02/2008	8/10	
17	80953	Nguyễn Nam	Anh	01/06/2008	8/1	
18	80954	Nguyễn Ngọc	Anh	09/12/2008	8/11	
19	80955	Bùi Phương	Anh	14/02/2008	8/4	
20	80956	Hoàng Phương	Anh	14/12/2008	8/12	
21	80957	Nguyễn Hoàng Phương	Anh	16/11/2008	8/6	
22	80958	Trần Phương	Anh	20/07/2008	8/6	
23	80959	Đinh Lương Quốc	Anh	30/09/2008	8/9	
24	80960	Ngô Quốc	Anh	27/07/2008	8/10	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 2

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	80961	Nguyễn Đoàn Quỳnh	Anh	18/09/2008	8/9	
2	80962	Phùng Quỳnh	Anh	25/06/2008	8/1	
3	80963	Lê Tâm	Anh	26/05/2008	8/11	
4	80964	Huỳnh Trâm	Anh	05/09/2008	8/1	
5	80965	Lê Thị Trâm	Anh	21/08/2008	8/8	
6	80966	Phạm Lê Ngọc	Ánh	12/04/2007	8/2	
7	80967	Nguyễn Thế Nhật	Ánh	21/04/2008	8/10	
8	80968	Đỗ Hồng	Ân	08/03/2008	8/11	
9	80969	Nguyễn Hồng	Ân	27/03/2008	8/7	
10	80970	Nguyễn Phương	Bá	31/08/2008	8/12	
11	80971	Đào Bảo	Bảo	29/04/2008	8/1	
12	80972	Lê Duy	Bảo	05/12/2007	8/3	
13	80973	Hồ Hoàng Gia	Bảo	11/08/2008	8/11	
14	80974	Nguyễn Gia	Bảo	21/03/2008	8/9	
15	80975	Nguyễn Hoàng	Bảo	19/06/2008	8/8	
16	80976	Nguyễn Ngọc Bảo	Châu	23/05/2008	8/12	
17	80977	Trịnh Bảo	Châu	22/01/2008	8/2	
18	80978	Nguyễn Kim	Châu	04/11/2008	8/3	
19	80979	Ngô Ngọc Minh	Châu	21/04/2008	8/2	
20	80980	Nguyễn Trần Minh	Châu	11/03/2008	8/2	
21	80981	Phạm Trì Minh	Châu	02/07/2008	8/4	
22	80982	Bùi Ngọc	Châu	10/05/2008	8/6	
23	80983	Lê Hoàng An	Chương	30/10/2008	8/11	
24	80984	Lê Chí	Cường	08/10/2008	8/12	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 3

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	80985	Lương Chí	Cường	17/08/2008	8/1	
2	80986	Trương Huy	Cường	02/12/2008	8/4	
3	80987	Nguyễn Huỳnh Phú	Cường	05/01/2008	8/7	
4	80988	Ngô Thành	Danh	15/01/2008	8/11	
5	80989	Chiêm Ngọc Khả	Doanh	14/09/2008	8/7	
6	80990	Nguyễn Trần Ngọc	Dung	16/04/2008	8/10	
7	80991	Huỳnh Quang	Dũng	17/07/2008	8/3	
8	80992	Trần Nguyễn Tiến	Dũng	26/09/2008	8/4	
9	80993	Nguyễn Công	Duy	26/05/2008	8/1	
10	80994	Trương Nguyễn Hoàng	Duy	04/12/2008	8/8	
11	80995	Dương Nguyễn Minh	Duy	24/08/2008	8/4	
12	80996	Huỳnh Võ Nhật	Duy	30/03/2008	8/4	
13	80997	Nguyễn Quang	Duy	20/06/2008	8/11	
14	80998	Đặng Phan Quốc	Duy	10/10/2008	8/9	
15	80999	Lê Trần Thùy	Dương	30/09/2008	8/5	
16	81000	Nguyễn Huỳnh Thành	Đạt	24/11/2006	8/2	
17	81001	Lê Thành	Đạt	01/04/2008	8/10	
18	81002	Nguyễn Hải	Đăng	31/12/2008	8/7	
19	81003	Lê Triệu Thiên	Đức	30/12/2008	8/9	
20	81004	Lê Duy	Được	18/11/2008	8/4	
21	81005	Hồ Trịnh Thanh	Giang	03/07/2008	8/10	
22	81006	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Giao	25/04/2008	8/12	
23	81007	Nguyễn Ngọc	Hà	26/07/2008	8/12	
24	81008	Nguyễn Thanh	Hà	29/07/2008	8/5	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 4

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81009	Huỳnh Thu	Hà	30/10/2008	8/5	
2	81010	Thân Đức	Hải	25/02/2008	8/7	
3	81011	Ngô Hồng	Hạnh	11/01/2008	8/11	
4	81012	Nguyễn Văn	Hạnh	15/10/2008	8/5	
5	81013	Nguyễn Đình	Hào	12/02/2008	8/3	
6	81014	Trần Lê Thanh	Hào	08/10/2008	8/1	
7	81015	Trần Thị Diễm	Hằng	13/04/2008	8/9	
8	81016	Nguyễn Thị Mai	Hằng	04/10/2008	8/10	
9	81017	Nguyễn Hồ Bảo	Hân	10/12/2008	8/7	
10	81018	Lư Bảo	Hân	10/02/2008	8/7	
11	81019	Huỳnh Ngọc Bảo	Hân	02/05/2008	8/12	
12	81020	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	08/02/2007	8/3	
13	81021	Lương Gia	Hân	24/09/2007	8/4	
14	81022	Triệu Mai Gia	Hân	25/01/2008	8/7	
15	81023	Nguyễn Ngọc Gia	Hân	05/11/2008	8/6	
16	81024	Trần Nguyễn Gia	Hân	03/11/2008	8/11	
17	81025	Hồ Phạm Gia	Hân	07/12/2008	8/5	
18	81026	Nguyễn Phan Gia	Hân	12/02/2008	8/10	
19	81027	Trần Gia	Hân	01/04/2008	8/1	
20	81028	Trần Gia	Hân	18/01/2008	8/6	
21	81029	Hoàng Trương Gia	Hân	15/07/2008	8/2	
22	81030	Nguyễn Tường Khánh	Hân	19/02/2008	8/8	
23	81031	Văn Ngọc	Hân	30/11/2008	8/12	
24	81032	Lê Trung	Hậu	27/07/2008	8/9	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 5

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81033	Trần Ngọc Kim	Hiền	31/05/2008	8/5	
2	81034	Võ Minh	Hiếu	11/01/2008	8/1	
3	81035	Trần Vũ Minh	Hiếu	17/11/2008	8/10	
4	81036	Hồ Trường Thanh	Hiếu	09/08/2008	8/6	
5	81037	Trần Trung	Hiếu	25/08/2008	8/2	
6	81038	Nguyễn Huy	Hoàng	22/07/2008	8/11	
7	81039	Đào Minh	Hoàng	06/05/2008	8/12	
8	81040	Nguyễn Tiến	Hoàng	30/10/2008	8/10	
9	81041	Bùi Gia	Hợp	02/07/2008	8/10	
10	81042	Trần Hùng	Huân	23/02/2008	8/6	
11	81043	Trần Lê Công	Huy	17/10/2008	8/12	
12	81044	Bùi Đức	Huy	18/08/2008	8/1	
13	81045	Phạm Ngọc Gia	Huy	06/08/2008	8/2	
14	81046	Hồng Nguyễn Gia	Huy	11/05/2008	8/2	
15	81047	Trương Gia	Huy	24/08/2008	8/7	
16	81048	Lê Trương Minh	Huy	11/05/2008	8/5	
17	81049	Lê Nhật	Huy	01/10/2006	8/5	
18	81050	Nguyễn Phạm Nhật	Huy	12/05/2008	8/11	
19	81051	Vương Nguyễn Quang	Huy	04/07/2008	8/10	
20	81052	Trần Quang	Huy	22/08/2008	8/8	
21	81053	Ngô Trần Quang	Huy	19/09/2008	8/6	
22	81054	Lê Quốc	Huy	27/07/2008	8/8	
23	81055	Hà Thái	Huy	19/11/2008	8/8	
24	81056	Nguyễn Tiến	Huy	30/10/2008	8/10	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 6

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81057	Đỗ Hữu Tường	Huy	25/12/2008	8/3	
2	81058	Võ Nguyễn Khánh	Huyền	2008	8/7	
3	81059	Nguyễn Ngọc Như	Huỳnh	23/06/2008	8/1	
4	81060	Hà Ngọc Phương	Huỳnh	27/06/2008	8/3	
5	81061	Nguyễn Đào Anh	Hưng	19/06/2007	8/3	
6	81062	Trần Minh	Hưng	03/11/2008	8/2	
7	81063	Lê Quốc	Hưng	24/08/2008	8/9	
8	81064	Phạm Quốc	Hưng	02/01/2008	8/12	
9	81065	Nguyễn Thanh	Hưng	14/06/2008	8/4	
10	81066	Nguyễn Thành	Hưng	08/07/2008	8/9	
11	81067	Lê Công Vĩnh	Hưng	27/09/2008	8/9	
12	81068	Lê Phú	Khải	10/07/2008	8/6	
13	81069	Trần An	Khang	09/10/2008	8/12	
14	81070	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	17/11/2008	8/3	
15	81071	Huỳnh Chí	Khang	10/11/2008	8/3	
16	81072	Nguyễn Duy	Khang	26/11/2008	8/8	
17	81073	Trần Đức	Khang	12/08/2008	8/9	
18	81074	Bành Gia	Khang	17/03/2008	8/11	
19	81075	Huỳnh Gia	Khang	12/07/2008	8/12	
20	81076	Tô Gia	Khang	04/06/2008	8/9	
21	81077	Đặng Minh	Khang	29/07/2008	8/2	
22	81078	Nguyễn Minh	Khang	11/01/2008	8/2	
23	81079	Lê Đỗ Nguyên	Khang	23/10/2008	8/4	
24	81080	Đặng Huỳnh Phúc	Khang	05/02/2008	8/8	

Danh sách này có 24 học sinh
 , ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 7

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81081	Mai Quế	Khang	07/10/2008	8/10	
2	81082	Nguyễn Ngọc Bảo	Khanh	29/12/2008	8/4	
3	81083	Huỳnh Mai	Khanh	22/10/2008	8/2	
4	81084	Lê Ngọc	Khanh	20/03/2008	8/4	
5	81085	Nguyễn Huỳnh Như	Khanh	17/05/2008	8/8	
6	81086	Hà Văn	Khanh	17/06/2008	8/10	
7	81087	Nguyễn Nhật Trường	Khánh	26/04/2008	8/2	
8	81088	Nguyễn Đặng Anh	Khoa	14/07/2008	8/4	
9	81089	Nguyễn Nam Anh	Khoa	29/11/2008	8/6	
10	81090	Nguyễn Anh	Khoa	29/02/2008	8/12	
11	81091	Bùi Phan Anh	Khoa	13/10/2008	8/3	
12	81092	Trần Anh	Khoa	30/11/2008	8/8	
13	81093	Võ Anh	Khoa	06/05/2008	8/6	
14	81094	Lê Đỗ Đăng	Khoa	05/09/2008	8/9	
15	81095	Huỳnh Đăng	Khoa	07/05/2008	8/5	
16	81096	Phạm Đăng	Khoa	19/12/2008	8/10	
17	81097	Nguyễn Minh	Khoa	17/01/2008	8/11	
18	81098	Võ Minh	Khoa	17/01/2008	8/4	
19	81099	Lê Vương Minh	Khoa	20/02/2008	8/12	
20	81100	Lê Trọng	Khoa	19/08/2008	8/7	
21	81101	Nguyễn Tuấn	Khoa	27/12/2008	8/5	
22	81102	Nguyễn Hồ Anh	Khôi	08/02/2008	8/5	
23	81103	Lê Anh	Khôi	01/12/2008	8/9	
24	81104	Phạm Anh	Khôi	26/07/2008	8/6	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 8

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81105	Dung Trần Anh	Khôi	01/11/2008	8/10	
2	81106	Nguyễn Hoàng Minh	Khôi	05/09/2008	8/11	
3	81107	Lê Minh	Khôi	14/05/2008	8/8	
4	81108	Nguyễn Minh	Khôi	02/08/2008	8/3	
5	81109	Nguyễn Thành	Khôi	18/03/2008	8/4	
6	81110	Tôn Nữ Cát	Khuê	30/11/2008	8/11	
7	81111	Bùi Võ Đình	Kiệt	23/07/2008	8/7	
8	81112	Lý Gia	Kiệt	13/12/2008	8/5	
9	81113	Huỳnh Tuấn	Kiệt	17/06/2008	8/6	
10	81114	Đinh Nguyễn Tuấn	Kiệt	10/06/2008	8/11	
11	81115	Lê Thiên	Kim	14/02/2008	8/5	
12	81116	Nguyễn Ngọc Thiên	Kim	14/01/2008	8/7	
13	81117	Nguyễn Lâm Nhã	Kỳ	07/12/2008	8/6	
14	81118	Nguyễn Lê Hoàng	Lạc	29/09/2008	8/12	
15	81119	Phan Hồng	Lam	07/05/2008	8/12	
16	81120	Phan Thanh	Lam	08/06/2008	8/11	
17	81121	Võ Phan Trúc	Lam	27/10/2008	8/2	
18	81122	Nguyễn Thị Thanh	Lan	04/12/2008	8/11	
19	81123	Nguyễn Quế	Lâm	08/04/2008	8/1	
20	81124	Võ Thùy	Lâm	19/06/2008	8/12	
21	81125	Hà Tuấn	Lâm	18/10/2008	8/3	
22	81126	Nguyễn Tuệ	Lâm	02/07/2008	8/9	
23	81127	Nguyễn Thanh	Liêm	13/12/2008	8/8	
24	81128	Lê Lâm Gia	Linh	14/10/2008	8/9	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 9

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81129	Nguyễn Ngọc Giao	Linh	03/09/2008	8/1	
2	81130	Ngô Thùy	Linh	22/05/2008	8/6	
3	81131	Nguyễn Thùy Trúc	Linh	30/01/2008	8/2	
4	81132	Trần Bảo	Long	22/03/2008	8/2	
5	81133	Phạm Hiền	Long	16/02/2008	8/7	
6	81134	Đặng Nguyễn Minh	Long	14/12/2008	8/5	
7	81135	Nguyễn Hoàng Phi	Long	02/10/2008	8/7	
8	81136	Trương Văn	Long	11/07/2008	8/10	
9	81137	Trần Quang	Lộc	11/01/2008	8/6	
10	81138	Trần Ngọc	Lợi	25/09/2008	8/4	
11	81139	Lê Cẩm	Luân	02/12/2008	8/10	
12	81140	Đỗ Ngọc Phương	Ly	27/09/2008	8/7	
13	81141	Trần Huỳnh Trúc	Ly	17/11/2008	8/2	
14	81142	Đặng Võ Hoàng	Mai	01/11/2008	8/7	
15	81143	Đỗ Ngọc Khánh	Mai	16/05/2008	8/1	
16	81144	Phan Hồ Thanh	Mai	05/12/2008	8/3	
17	81145	Lê Ngọc Xuân	Mai	11/01/2008	8/1	
18	81146	Bùi Trần Hữu	Mạnh	16/12/2008	8/9	
19	81147	Phan Đức Anh	Minh	24/01/2008	8/1	
20	81148	Ngô Anh	Minh	02/12/2008	8/12	
21	81149	Phan Anh	Minh	29/11/2008	8/11	
22	81150	Phù Chí Bình	Minh	08/10/2008	8/7	
23	81151	Trần Cao	Minh	30/12/2008	8/11	
24	81152	Trịnh Công	Minh	20/08/2008	8/8	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 10

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81153	Mai Hoàng Đăng	Minh	15/12/2007	8/5	
2	81154	Nguyễn Đức	Minh	07/11/2008	8/7	
3	81155	Trần Hải	Minh	01/01/2008	8/8	
4	81156	Lê Hoàng	Minh	01/02/2008	8/8	
5	81157	Phan Đặng Khắc	Minh	17/10/2008	8/7	
6	81158	Trần Kim	Minh	14/04/2008	8/6	
7	81159	Trần Nguyễn Lê	Minh	08/12/2008	8/4	
8	81160	Ngô Huỳnh Ngọc	Minh	16/01/2008	8/7	
9	81161	Nguyễn Nhật	Minh	16/02/2008	8/12	
10	81162	Nguyễn Nhật	Minh	15/11/2008	8/6	
11	81163	Huỳnh Quang	Minh	18/10/2008	8/4	
12	81164	Nguyễn Trần Quốc	Minh	23/09/2008	8/10	
13	81165	Nguyễn Ái	My	28/12/2008	8/9	
14	81166	Nguyễn Đình Diễm	My	10/12/2008	8/8	
15	81167	Phạm Tường Hạ	My	15/07/2008	8/2	
16	81168	Nguyễn Ngọc Khánh	My	21/12/2008	8/7	
17	81169	Nguyễn Phạm Trà	My	04/05/2008	8/10	
18	81170	Nguyễn Ngọc Trúc	My	26/12/2008	8/4	
19	81171	Vũ Hoàng Ngọc	Mỹ	16/04/2008	8/1	
20	81172	Giang Ngô Ngọc	Mỹ	17/04/2008	8/12	
21	81173	Bùi Hải	Nam	13/09/2008	8/12	
22	81174	Bùi Hoàng	Nam	01/06/2006	8/9	
23	81175	Lương Nguyễn Hoàng	Nam	19/10/2008	8/3	
24	81176	Lê Thành	Nam	28/10/2008	8/10	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 11

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81177	Phạm Ngọc	Nga	30/12/2008	8/5	
2	81178	Nguyễn Trung	Ngân	10/04/2008	8/8	
3	81179	Phan Bảo	Ngân	31/08/2008	8/7	
4	81180	Văn Bảo	Ngân	11/12/2008	8/11	
5	81181	Bùi Kim	Ngân	17/02/2008	8/12	
6	81182	Lý Kim	Ngân	18/08/2008	8/1	
7	81183	Trần Đình Thanh	Ngân	09/10/2008	8/12	
8	81184	Phạm Nguyễn Thiên	Ngân	20/12/2008	8/3	
9	81185	Lý Huỳnh Tuyết	Ngân	12/02/2008	8/6	
10	81186	Bùi Trần Đông	Nghi	21/05/2008	8/12	
11	81187	Nguyễn Gia	Nghi	10/04/2008	8/8	
12	81188	Trần Ngọc Thảo	Nghi	06/04/2008	8/11	
13	81189	Bùi Ngọc Minh	Nghĩa	16/03/2008	8/6	
14	81190	Huỳnh Thị Bảo	Ngọc	31/12/2008	8/10	
15	81191	Trần Bảo	Ngọc	30/09/2008	8/1	
16	81192	Phạm Lê Bích	Ngọc	01/01/2008	8/3	
17	81193	Nguyễn Hoàng Bội	Ngọc	16/01/2008	8/1	
18	81194	Nguyễn Đỗ Hồng	Ngọc	05/02/2008	8/7	
19	81195	Nguyễn Hoàng Minh	Ngọc	17/09/2008	8/4	
20	81196	Nguyễn Thùy Thảo	Ngọc	07/01/2008	8/4	
21	81197	Hồ Thanh Bảo	Nguyên	26/11/2008	8/3	
22	81198	Nguyễn Đình	Nguyên	22/12/2008	8/8	
23	81199	Đình Phúc	Nguyên	29/04/2008	8/11	
24	81200	Huỳnh Phúc	Nguyên	04/12/2008	8/10	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 12

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81201	Phạm Phước	Nguyên	15/12/2008	8/4	
2	81202	Văn Thành	Nguyên	20/06/2008	8/10	
3	81203	Phạm Thảo	Nguyên	10/05/2008	8/11	
4	81204	Nguyễn Hiền Minh	Nguyệt	20/05/2008	8/1	
5	81205	Lê Thanh	Nguyệt	26/05/2008	8/5	
6	81206	Bùi Thanh	Nhân	07/11/2008	8/2	
7	81207	Trương Hiếu	Nhân	27/12/2007	8/9	
8	81208	Nguyễn Thành	Nhân	07/10/2008	8/6	
9	81209	Hoàng Minh	Nhật	02/04/2008	8/12	
10	81210	Lê Minh	Nhật	30/05/2008	8/10	
11	81211	Nguyễn Minh	Nhật	08/08/2008	8/8	
12	81212	Lê Đạt Diễm	Nhi	15/01/2008	8/11	
13	81213	Trần Ngọc Khánh	Nhi	18/01/2008	8/2	
14	81214	Huỳnh Minh	Nhi	14/01/2008	8/7	
15	81215	Nguyễn Phương	Nhi	28/02/2008	8/12	
16	81216	Nguyễn Phạm Phương	Nhi	08/12/2008	8/5	
17	81217	Nguyễn Ngọc Thảo	Nhi	01/10/2008	8/4	
18	81218	Lê Đỗ Ý	Nhi	09/11/2008	8/7	
19	81219	Phạm Yến	Nhi	21/02/2008	8/4	
20	81220	Lê Nguyễn Hồng	Nhung	30/05/2008	8/8	
21	81221	Huỳnh Ngọc Bảo	Như	02/08/2008	8/4	
22	81222	Trịnh Ngọc Bảo	Như	08/04/2008	8/9	
23	81223	Vũ Minh	Như	28/08/2008	8/2	
24	81224	Võ Ngọc Nguyên	Như	16/09/2008	8/5	

Danh sách này có 24 học sinh
 , ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 13

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81225	Lê Quỳnh	Như	07/10/2008	8/1	
2	81226	Nguyễn Quỳnh	Như	29/07/2008	8/1	
3	81227	Phạm Quỳnh	Như	07/07/2008	8/5	
4	81228	Đào Thị Quỳnh	Như	16/06/2008	8/1	
5	81229	Trần Lâm Tâm	Như	09/01/2008	8/3	
6	81230	Trương Tú	Oanh	01/01/2008	8/7	
7	81231	Huỳnh Thị Yến	Oanh	05/04/2008	8/11	
8	81232	Võ Nguyễn Quang	Phát	18/04/2008	8/1	
9	81233	Mai Tấn	Phát	21/02/2008	8/7	
10	81234	Văn Tấn	Phát	16/12/2008	8/10	
11	81235	Huỳnh Thanh	Phát	02/01/2008	8/5	
12	81236	Nguyễn Trường	Phát	25/02/2008	8/2	
13	81237	Hồ Xuân	Phát	29/01/2008	8/8	
14	81238	Hồ Quốc	Phong	06/12/2008	8/11	
15	81239	Đình Gia	Phú	13/08/2008	8/12	
16	81240	Huỳnh Gia	Phú	03/01/2008	8/7	
17	81241	Đình Nam	Phú	26/02/2008	8/6	
18	81242	Phan Hoài Bảo	Phúc	15/01/2008	8/9	
19	81243	Trần Đình	Phúc	09/06/2008	8/2	
20	81244	Trương Hồ Hậu	Phúc	27/06/2008	8/3	
21	81245	Nguyễn Hoàng	Phúc	02/01/2008	8/9	
22	81246	Hoàng Vũ Minh	Phúc	25/01/2008	8/11	
23	81247	Lương Vĩnh	Phúc	19/08/2008	8/1	
24	81248	Phạm Ngọc An	Phước	08/02/2008	8/9	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 14

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81249	Lê Tôn Bảo	Phước	24/01/2008	8/10	
2	81250	Nguyễn Hữu	Phước	05/01/2008	8/11	
3	81251	Đỗ Huỳnh Thiên	Phước	31/08/2008	8/8	
4	81252	Nguyễn Phạm Ái	Phương	29/07/2008	8/11	
5	81253	Nguyễn Hoàng Anh	Phương	17/10/2008	8/8	
6	81254	Huỳnh Hà	Phương	26/01/2008	8/7	
7	81255	Trần Nguyễn Hà	Phương	23/01/2008	8/3	
8	81256	Nguyễn Hoàng	Phương	30/08/2008	8/12	
9	81257	Lê Hà Mai	Phương	24/09/2008	8/10	
10	81258	Đặng Trần Mai	Phương	16/02/2008	8/5	
11	81259	Nguyễn Phúc Minh	Phương	21/07/2008	8/6	
12	81260	Đặng Hoàng Ngọc	Phương	04/03/2008	8/1	
13	81261	Phan Vũ Thanh	Phương	15/08/2008	8/2	
14	81262	Trần Thị Ngọc	Phượng	26/05/2008	8/5	
15	81263	Trương Ngọc Kim	Phượng	27/03/2008	8/8	
16	81264	Nguyễn Anh	Quân	02/11/2008	8/1	
17	81265	Huỳnh Nguyễn Anh	Quân	30/07/2008	8/1	
18	81266	Nguyễn Chinh	Quân	16/09/2008	8/1	
19	81267	Trần Hoàng	Quân	17/08/2008	8/5	
20	81268	Đặng Minh	Quân	09/04/2008	8/6	
21	81269	Nguyễn Hoàng Minh	Quân	08/11/2008	8/3	
22	81270	Nguyễn Phi	Quân	25/02/2008	8/11	
23	81271	Vũ Quốc	Quân	23/01/2008	8/11	
24	81272	Võ Khải	Quốc	29/08/2008	8/12	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 15

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81273	Trần	Quốc	20/02/2008	8/5	
2	81274	Nguyễn Võ Kym	Quy	19/04/2008	8/1	
3	81275	Tạ Hoàng Minh	Quý	15/07/2008	8/12	
4	81276	Nguyễn Trọng	Quý	10/11/2008	8/3	
5	81277	Lê Huỳnh Bảo	Quyên	04/04/2008	8/11	
6	81278	Nguyễn Đỗ	Quyên	03/10/2008	8/8	
7	81279	Nguyễn Mai Thục	Quyên	01/10/2008	8/12	
8	81280	Ninh Thụy Đan	Quỳnh	07/03/2008	8/7	
9	81281	Bùi Tấn	Sang	30/04/2008	8/9	
10	81282	Đào Vũ Anh	Sơn	14/12/2008	8/9	
11	81283	Phạm Thanh	Sơn	16/05/2008	8/9	
12	81284	Trần Đức	Tài	14/02/2008	8/8	
13	81285	Nguyễn Hữu	Tài	02/01/2008	8/2	
14	81286	Hà Minh	Tài	23/03/2008	8/4	
15	81287	Huỳnh Thành	Tài	20/11/2008	8/3	
16	81288	Nguyễn Lê Trí	Tài	02/10/2008	8/6	
17	81289	Huỳnh Võ Trí	Tài	11/05/2008	8/6	
18	81290	Lư Cát	Tâm	25/01/2008	8/7	
19	81291	Ngô Chí	Tân	11/01/2008	8/6	
20	81292	Võ Nguyễn Minh	Tân	29/04/2008	8/2	
21	81293	Trần Huỳnh Nhật	Tân	12/06/2008	8/12	
22	81294	Nguyễn Lâm	Thái	27/10/2008	8/4	
23	81295	Nguyễn Trung	Thái	14/04/2008	8/2	
24	81296	Bùi Thanh	Thanh	20/02/2008	8/9	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 16

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81297	Trần Ngọc Thanh	Thanh	19/02/2008	8/1	
2	81298	Trần Nguyễn Thanh	Thanh	12/12/2008	8/12	
3	81299	Võ Đại	Thành	29/12/2008	8/10	
4	81300	Võ Kiến	Thành	03/07/2008	8/1	
5	81301	Bùi La	Thảo	28/01/2008	8/2	
6	81302	Phùng Nguyễn Ngọc	Thảo	23/08/2008	8/7	
7	81303	Nguyễn Trương Ngọc	Thảo	25/03/2008	8/1	
8	81304	Đặng Phương	Thảo	18/02/2008	8/6	
9	81305	Đoàn Phương	Thảo	01/01/2008	8/7	
10	81306	Lê Phương	Thảo	24/05/2008	8/3	
11	81307	Lý Thái	Thảo	25/03/2008	8/1	
12	81308	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	31/12/2008	8/5	
13	81309	Nguyễn Đình Minh	Thắng	16/10/2008	8/8	
14	81310	Nguyễn Minh	Thắng	06/07/2008	8/10	
15	81311	Hà Xuân	Thắng	12/06/2008	8/5	
16	81312	Nguyễn Hoàng Bảo	Thiên	06/04/2008	8/4	
17	81313	Nguyễn Châu Hoàng	Thiện	02/12/2008	8/9	
18	81314	Lê Minh	Thiện	11/08/2008	8/6	
19	81315	Nguyễn Quốc	Thiện	14/09/2008	8/4	
20	81316	Đoàn Nguyễn Công	Thịnh	11/07/2008	8/2	
21	81317	Nguyễn Phúc	Thịnh	03/06/2008	8/11	
22	81318	Nguyễn Quang	Thịnh	05/11/2008	8/4	
23	81319	Trần Quốc	Thống	03/12/2006	8/5	
24	81320	Phạm Hoàng Anh	Thơ	11/09/2008	8/3	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 17

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81321	Huỳnh Minh	Thuận	25/02/2008	8/9	
2	81322	Huỳnh Minh	Thuận	13/04/2008	8/8	
3	81323	La Nguyễn Minh	Thùy	31/10/2008	8/9	
4	81324	Lê Nguyễn Phương	Thủy	01/01/2008	8/7	
5	81325	Lê Nguyễn Thanh	Thúy	01/10/2008	8/11	
6	81326	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	05/01/2008	8/12	
7	81327	Phạm Anh	Thư	13/12/2008	8/7	
8	81328	Hà Thị Anh	Thư	31/01/2008	8/6	
9	81329	Trần Thị Anh	Thư	13/11/2008	8/4	
10	81330	Đôn Hoàng Minh	Thư	02/07/2008	8/3	
11	81331	Nguyễn Hoàng Minh	Thư	29/09/2008	8/2	
12	81332	Vũ Hoàng Minh	Thư	30/04/2008	8/12	
13	81333	Phạm Ngọc Minh	Thư	16/09/2008	8/4	
14	81334	Nguyễn Minh	Thư	08/04/2008	8/8	
15	81335	Nguyễn Trịnh Minh	Thư	16/04/2008	8/6	
16	81336	Bùi Trương Anh	Thy	07/11/2008	8/9	
17	81337	Hoàng Gia Bảo	Thy	12/01/2008	8/1	
18	81338	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	24/06/2008	8/1	
19	81339	Nguyễn Tuyết Bảo	Thy	04/06/2008	8/9	
20	81340	Trần Huỳnh Minh	Thy	12/03/2008	8/3	
21	81341	Hoàng Nhã	Thy	07/12/2008	8/2	
22	81342	Lê Nguyễn Nhã	Thy	04/10/2008	8/5	
23	81343	Huỳnh Thị Mỹ	Tiên	04/05/2008	8/3	
24	81344	Trần Đức	Tiến	25/02/2008	8/5	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 18

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81345	Nguyễn Lê Minh	Tiến	16/12/2008	8/2	
2	81346	Nguyễn Minh	Tiến	26/06/2008	8/4	
3	81347	Nguyễn Tấn	Tiến	24/03/2008	8/9	
4	81348	Huỳnh Văn Thanh	Tiến	14/12/2008	8/2	
5	81349	Phạm Đức	Tin	10/01/2008	8/11	
6	81350	Trịnh Trung	Tin	28/08/2008	8/10	
7	81351	Hoàng Đức	Toàn	10/07/2008	8/3	
8	81352	Bùi Minh	Trang	26/10/2008	8/1	
9	81353	Nguyễn Phương	Trang	14/08/2008	8/3	
10	81354	Phạm Ngọc Thiên	Trang	04/01/2008	8/10	
11	81355	Lê Trần Thùy	Trang	24/07/2008	8/11	
12	81356	Nguyễn Trần Thùy	Trang	15/04/2008	8/4	
13	81357	Nguyễn Huỳnh Uyên	Trang	26/06/2008	8/12	
14	81358	Đặng Thị Bích	Trâm	24/09/2008	8/2	
15	81359	Nguyễn Kim	Trâm	20/03/2007	8/2	
16	81360	Nguyễn Ngọc	Trâm	05/12/2008	8/8	
17	81361	Võ Thị Ngọc	Trâm	14/03/2008	8/7	
18	81362	Võ Thị Thanh	Trâm	04/08/2008	8/3	
19	81363	Phan Thùy	Trâm	02/10/2008	8/11	
20	81364	Võ Hoàng Bảo	Trân	23/01/2008	8/5	
21	81365	Phạm Huỳnh Bảo	Trân	16/12/2008	8/10	
22	81366	Ngô Phạm Bảo	Trân	30/10/2008	8/12	
23	81367	Hứa Bội	Trân	29/04/2008	8/7	
24	81368	Phan Khánh	Trân	31/08/2008	8/11	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 19

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81369	Nguyễn Huỳnh Ngọc	Trân	27/09/2008	8/8	
2	81370	Nguyễn Trần Anh	Trí	13/12/2008	8/4	
3	81371	Kiều Đức	Trí	03/08/2008	8/5	
4	81372	Nguyễn Hoàng Minh	Trí	11/05/2008	8/5	
5	81373	Hồ Ngọc Minh	Trí	18/09/2008	8/9	
6	81374	Nguyễn Minh	Trí	01/11/2008	8/2	
7	81375	Trần Võ Minh	Trí	07/04/2008	8/10	
8	81376	Nguyễn Minh	Triết	29/04/2008	8/10	
9	81377	Nguyễn Minh	Triết	01/09/2008	8/11	
10	81378	Phan Vũ Minh	Triết	03/02/2008	8/1	
11	81379	Phạm Thanh Ngọc	Trình	31/01/2008	8/8	
12	81380	Nguyễn Minh	Trình	10/10/2008	8/9	
13	81381	Nguyễn Huỳnh Thanh	Trúc	19/03/2008	8/12	
14	81382	Nguyễn Lưu Thanh	Trúc	11/11/2008	8/10	
15	81383	Thái Thanh	Trúc	19/06/2008	8/3	
16	81384	Lê Thị Thanh	Trúc	24/12/2008	8/8	
17	81385	Trần Thanh	Trúc	11/12/2008	8/12	
18	81386	Nguyễn Thị	Trúc	21/07/2008	8/6	
19	81387	Tàu Mạnh	Trung	15/04/2008	8/9	
20	81388	Nguyễn Huy	Trường	07/10/2008	8/11	
21	81389	Nguyễn Đức	Tú	31/05/2008	8/12	
22	81390	Lê Khả	Tú	05/11/2008	8/6	
23	81391	Lê Ngọc Khuê	Tú	05/06/2008	8/4	
24	81392	Trần Khuê	Tú	27/10/2008	8/5	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 20

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81393	Điền Vũ Khuê	Tú	18/01/2008	8/1	
2	81394	Lê Huỳnh Minh	Tú	10/06/2008	8/11	
3	81395	Nguyễn Thanh	Tú	22/01/2008	8/11	
4	81396	Lê Đức	Tuấn	31/10/2008	8/8	
5	81397	Nguyễn Đức	Tuấn	31/05/2008	8/12	
6	81398	Phạm Thanh	Tuấn	16/12/2008	8/6	
7	81399	Trần Quang	Tuệ	15/08/2008	8/10	
8	81400	Nguyễn Kim Minh	Tuyền	21/08/2008	8/9	
9	81401	Nguyễn Hồ Ánh	Tuyết	06/11/2008	8/2	
10	81402	Nguyễn Cát	Tường	20/10/2008	8/1	
11	81403	Nguyễn Đặng Bảo	Uyên	05/06/2008	8/12	
12	81404	Lê Bảo	Uyên	08/10/2008	8/11	
13	81405	Tạ Hoàng	Uyên	22/04/2008	8/4	
14	81406	Lê Ngọc Kiều	Uyên	08/04/2008	8/7	
15	81407	Bùi Thiệu Mỹ	Uyên	31/03/2008	8/8	
16	81408	Lê Tạ Ngọc	Uyên	31/01/2008	8/9	
17	81409	Ngô Ngọc Phương	Uyên	09/04/2008	8/3	
18	81410	Nguyễn Huỳnh Thùy	Uyên	23/10/2008	8/9	
19	81411	Từ Ngọc Khánh	Vân	27/03/2008	8/7	
20	81412	Du Nguyễn Quỳnh	Vân	16/12/2008	8/8	
21	81413	Võ Thị Trùng	Vi	27/07/2008	8/3	
22	81414	Nguyễn Công	Vinh	03/07/2008	8/9	
23	81415	Phan Huy	Vũ	27/05/2008	8/4	
24	81416	Huỳnh Lê Minh	Vũ	17/06/2008	8/2	

Danh sách này có 24 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng

DANH SÁCH THÍ SINH KIỂM TRA CUỐI KÌ HỌC KÌ II
PHÒNG: 21

STT	SBD	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	Ghi chú
1	81417	Lê Vũ Gia	Vy	28/12/2008	8/7	
2	81418	Lê Hoàng	Vy	20/05/2008	8/12	
3	81419	Nguyễn Hồ	Vy	26/10/2008	8/3	
4	81420	Dương Hoàng Khả	Vy	01/03/2008	8/1	
5	81421	Nguyễn Lê Minh	Vy	24/10/2008	8/12	
6	81422	Lương Nhật	Vy	26/11/2008	8/5	
7	81423	Lê Hoàng Phương	Vy	17/07/2008	8/4	
8	81424	Đinh Nguyễn Hoàng Phương	Vy	11/06/2008	8/10	
9	81425	Lâm Huỳnh Phương	Vy	13/11/2008	8/1	
10	81426	Diệp Huỳnh Thanh	Vy	21/10/2008	8/10	
11	81427	Huỳnh Thị Thanh	Vy	18/03/2008	8/11	
12	81428	Lê Ngọc Thảo	Vy	28/11/2008	8/1	
13	81429	Ngô Thảo	Vy	04/01/2008	8/7	
14	81430	Bùi Ngọc Thúy	Vy	20/09/2008	8/7	
15	81431	Nguyễn Bùi Tường	Vy	19/11/2008	8/10	
16	81432	Nguyễn Ngọc Tường	Vy	03/04/2008	8/8	
17	81433	Nguyễn Thị Yến	Vy	10/03/2008	8/8	
18	81434	Trần Gia	Vỹ	20/09/2008	8/10	
19	81435	Nguyễn Lê Như	Ý	28/12/2008	8/6	
20	81436	Lê Ngọc Như	Ý	01/04/2008	8/6	
21	81437	Trần Ngọc Như	Ý	07/11/2008	8/1	
22	81438	Phan Thị Như	Ý	17/03/2008	8/8	
23	81439	Mai Hoàng	Yến	12/11/2008	8/3	

Danh sách này có 23 học sinh

, ngày 28 tháng 4 năm 2022
Chủ tịch hội đồng